TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 171/2025/HS-ST
Ngày: 30/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Chính

2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 612/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Phan Thanh H, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh An Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang); nơi ở hiện tại: 6 đường T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: không; con ông Phan Thanh P và bà Lê Thị Xinh E; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 24/8/2024 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Chí T, sinh năm 1992

Địa chỉ: 6 đường T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào lúc 01 giờ 51 phút ngày 23/8/2024, qua ứng dụng Be, anh H1 nhận được đơn hàng số 0584015806, của Trần Trí D (số điện thoại 0584015806) đặt tại hẻm H, Q, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh giao đến địa chỉ 1 V, Phường B, quận B (nay là phường G), Thành phố Hồ Chí Minh, tên người nhận Trần Ninh H2 (số điện thoại 0899486539) với giá 398.000 đồng (gồm 350.000 đồng tiền hàng và 48.000 đồng tiền phí vận chuyển). Khi anh H1 đến địa điểm giao hàng, H2 nói xem hàng trước mới trả tiền nhưng anh H1 thấy người nhận đứng sau cửa cổng bị khóa, sợ nhận hàng mà không trả tiền nên không đồng ý. Việc giao nhận hàng không thành, anh H1 mở gói hàng ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể nghi vấn là ma túy nên anh H1 mang đến Công an Phường 02, quận B (nay là Công an Thành phố H) trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đã đưa được D, H2 về làm việc. D và H2 đều thừa nhận nội dung như trên. Đồng thời khai nhận, phòng trọ trên là H2 thuê ở chung với bạn tên Vũ Mạnh T1. Do áp lực công việc, thường xuyên bị mất ngủ nên H2 nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/8/2024, H2 sử dụng ứng dụng GRINDR liên hệ với D, tên tài khoản "BÁN ICE" đặt mua 03 số ma túy đá, 01 nỏ thủy tinh và 02 hộp quẹt với giá 398.000 đồng giao đến địa chỉ trên nhưng H2 không nhận hàng và quay về phòng ngủ. Sau đó H2 được Công an phường mời lên làm việc (Bút lục 133-135, 138-139, 116-117). T1 không biết H2 đặt mua ma túy của D.

D là người nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy một mình, nhưng do không có ma túy để bán nên D đã lấy bột ngọt bỏ vào gói nylon đựng bên trong hộp dao cạo râu giả làm ma túy rồi bán cho H2 nhằm chiếm đoạt số tiền 350.000 đồng.

Nguồn gốc ma túy mà D đã sử dụng do D mua của Phan Thanh H. D biết H qua mạng xã B. D mua của H 02 lần, lần 1 vào ngày 14/8/2024, D liên hệ H mua 200.000 đồng ma túy tại nhà của H, địa chỉ phòng số D, nhà F đường T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh), D đặt shipper đến lấy rồi mang về phòng trọ sử dụng hết một mình. Lần thứ 2 vào tối ngày 22/8/2024, D đặt mua của H 300.000 đồng ma túy giao đến nhà D, khoảng 16 giờ ngày 23/8/2024, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 67M1-199.15 đi giao ma túy cho D. Tuy nhiên, do không còn tiền nên D đổi ý không mua ma túy nữa nên H quay về, khi về đến trước nhà số H, Quốc lộ A, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi như trên.

Số ma túy Công an thu giữ được trên người và số ma túy thu giữ được tại nhà của Phan Thanh H là do H mua trước ngày bị bắt 3 ngày của đối tượng tên B (không rõ lai lịch), liên lạc qua Zalo tên "A Bình D", số điện thoại 0777009787 với giá 1.000.000 đồng. H mua ma túy về phân nhỏ ra để bán kiếm lời.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Phan Thanh H là 0,9348 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy: H2, T1: Âm tính. H và D dương tính với ma túy loại Methamphetamine (Bút lục 58- 59, 102, 110, 128).

Bản kết luận giám định số 10041/KL-KTHS, ngày 30/08/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận (Bút lục 40): *Gói niêm phong bên trong có 01 ống thủy tinh dính chất rắn màu đen (ký hiệu m) bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trí D và hình dấu Công an phường H không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy MET ở dạng vết.*

Bản kết luận giám định số 10032/KL-KTHS ngày 30/08/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận (Bút lục 36):

+ Gói 1: Tinh thể (kí hiệu m1) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh H và hình dấu Công an phường H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2232g, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Tinh thể (kí hiệu m2) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh H và hình dấu Công an phường D, thành phố D là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,7116g, loại Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: Gói 1 có khối lượng 0,1195g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 2 có khối lượng 0,5070g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 3 không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3089/24);

- 01 gói nylon rỗng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa được cắt nhọn 01 đầu; 01 ca bằng nhựa, 01 bình nhựa, trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 chai nhựa trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 túi đeo màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Tecno Pova, màu xanh (thu giữ của H);

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu giữ của D).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 67M1-199.15. Kết quả xác minh do Lê Chí T, bạn cùng phòng của H là chủ sở hữu, mua vào ngày 03/01/2014 với giá 23.000.000 đồng. T cho H mượn để đi công việc, T không biết H bán ma túy.

[2] Bản Cáo trạng số 211/CT-VKSKV2 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Phan Thanh H số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phan Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thanh H phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định:

Ngày 14/08/2024, tại địa chỉ số F đường T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) Phan Thanh H đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Trần Trí D với giá 200.000 đồng.

Ngày 23/08/2024, tại trước nhà số H Quốc lộ A, phường H, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, H đang đi giao 0,2232 gam ma túy loại Methamphetamine cho Trần Trí D thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Phan Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Bên cạnh đó cũng xem xét tội phạm về ma túy cũng là nguồn để

phát sinh ra các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội, nhất là tội phạm về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[5] Đối với đối tượng tên Bình bán ma túy cho Phan Thanh H do không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa mời làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Trí D có hành vi bán ma túy giả (thực chất là bột ngọt) cho H2 nhằm chiếm đoạt số tiền 350.000 đồng xảy ra tại quận B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) đã kết luận: Do H2 chưa kiểm tra gói hàng và chưa thanh toán tiền cho D nên hành vi của D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chuyển hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) xử lý. Hiện D đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 784/2024/QĐ-TA ngày 05/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngoài ra, hành vi đặt mua khối lượng 0,2322 gam ma túy, loại Methamphetamine vào ngày 22/8/2024 nhằm mục đích sử dụng của D. Tại biên bản hỏi cung ngày 02/12/2025, H khai nhận khi đang trên đường đi giao ma túy cho D, nhưng D đã đổi ý không mua do không có tiền mặt, 02 bên chưa đưa tiền và chưa nhận hàng. Nếu D thanh toán bằng cách chuyển khoản hoặc không có tiền thì H không bán ma túy cho D nên hành vi của D chưa đủ căn cứ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với H2 do chưa xem hàng và chưa thanh toán tiền, kết quả xét nghiệm ma túy âm tính, nên hành vi của H2 chưa đủ căn cứ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với T1 không sử dụng ma túy, test ma túy âm tính và không biết H2 có nhu cầu sử dụng ma túy. Do đó, T1 không liên quan đến vụ việc trên.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm: Gói 1 có khối lượng 0,1195g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 2 có khối lượng 0,5070g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ

điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 3 không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3089/24); 01 gói nylon rỗng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa được cắt nhọn 01 đầu; 01 ca bằng nhựa, 01 bình nhựa, trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 chai nhựa trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 túi đeo màu đen; Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Tecno Pova, màu xanh (thu giữ của H); 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu giữ của D), Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 67M1-199.15. Kết quả xác minh do anh Lê Chí T, bạn cùng phòng của H là chủ sở hữu, mua vào ngày 03/01/2014 với giá 23.000.000 đồng. Anh T cho H mượn để đi công việc. Anh T không biết việc Phan Thanh H sử dụng xe trên đi bán ma túy. Xét thấy anh Lê Chí T không biết Phan Thanh H sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển số 67M1-199.15 cho anh Lê Chí T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2024.

Buộc bị cáo Phan Thanh H phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Gói 1: có khối lượng 0,1195g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 2 có khối lượng 0,5070g ma tuý, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3082/24); Gói 3 không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết được niêm phong có chữ ký giám định viên và Cán bộ điều tra (kí hiệu 3089/24); 01 gói nylon rỗng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa được cắt nhọn 01 đầu; 01 ca bằng nhựa, 01 bình nhựa, trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 chai nhựa

trên nắp đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 ống bằng thủy tinh; 01 túi đeo màu đen;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Tecno Pova, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo;

- Trả lại cho anh Lê Chí T 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 67M1-199.15;

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 021KVII ngày 09/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Thanh H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo Phan Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái -
Trại tạm giam Bố Lá - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Lưu